

Bản án số: **144/2018/HS-ST**
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Ông Trần Lâm

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2018/TLST-HS ngày 15/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2018/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018 đối với bị cáo:

Tạ Ngọc T, tên gọi khác: Ty;

Sinh ngày 05/7/1983 tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 21, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

Chỗ ở hiện nay: Tổ 07 phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 4/12;

Con ông Tạ Ngọc C và bà Phan Thị T2, đều còn sống. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 65/QĐ-XPHC ngày 30/01/2018 của Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng về các hành vi "trộm cắp tài sản", "người điều khiển mô tô không có giấy phép lái xe" và "không làm thủ tục sang tên theo quy định khi mua là xe mô tô, xe gắn máy, xe tương tự xe mô tô", tổng mức tiền phạt: 2.650.000 đồng.

Nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 117/2007/HSPT ngày 29/8/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2008/HSST ngày 18/02/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2010/HSST ngày 17/7/2010 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Em Phùng Hữu Hoàng Mạnh T1, sinh năm 2010, trú tại: K74/7 đường Tr, tổ 45, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phùng Hữu M, sinh năm 1969, trú tại: K74/7 đường Tr, tổ 45, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, là cha ruột (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phùng Hữu M, sinh năm 1969, trú tại: K74/7 đường Tr, tổ 45, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23/7/2018, Tạ Ngọc T đi đến tiệm tạp hóa tại K74/7 đường Tr, tổ 45, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng do ông Phùng Hữu M làm chủ tiệm với mục đích mua bia về uống. Tại đây T gặp cháu Phùng Hữu Hoàng Mạnh T1 đang đứng trông quán, T nói với T1 vào lấy bia ra bán. T1 đi vào nhà lấy bia ra để bán cho T. Lúc đi vào T1 có để lại 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng bạc (của ông M giao cho T1 sử dụng) trên bàn phía trước tạp hóa. Lợi dụng lúc không có ai trông coi, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản rồi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại nói trên và bỏ đi. Khi cháu T1 đi ra không thấy điện thoại di động liền kêu khóc và báo cho ông M biết. Ông M đến cơ quan công an trình báo sự việc. Qua truy xét, Cơ quan điều tra xác định được Tạ Ngọc T là đối tượng đã lấy trộm chiếc điện thoại di động nói trên.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận T bộ hành vi như đã nêu trên và giao nộp lại chiếc điện thoại đã trộm cắp được.

Vật chứng tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng bạc, Model HUAWEI NMO - L31, số Imei: 860906033916013.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2018 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Huawei bị chiếm đoạt là 1.450.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Ngày 02/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Huawei

màu trắng bạc số Imei: 860906033916013 cho ông Phùng Hữu M là chủ sở hữu hợp pháp.

Trách nhiệm dân sự: Ông Phùng Hữu M đã nhận lại tài sản không yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Tạ Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Tạ Ngọc T mức án tù 09 đến 15 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Phùng Hữu M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại tiệm tạp hóa ở K74/7 đường Tr, tổ 45, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Tạ Ngọc T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng bạc của cháu Phùng Hữu Hoàng Mạnh T1, giá trị tài sản T chiếm đoạt được là 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng). Mặc dù tài sản T trộm cắp được có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi phạm tội của Tạ Ngọc T thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 139/CT-VKS-TK ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo là người hoàn toàn khỏe mạnh, có sức lao động và nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và thực tế đã nhiều lần bị kết án về hành vi này nhưng chỉ vì lòng tham nên vẫn cố tình chiếm đoạt tài sản của cháu T1. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định của pháp luật để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với cháu Phùng Hữu Hoàng Mạnh T1 là người dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện trả lại tài sản cho người bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, từng 03 lần bị kết án về các tội trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cướp giật tài sản;

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

